

Số: 2463/QĐ-XPHC

Bình Phước, ngày 13 tháng 5 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
Xử phạt vi phạm hành chính

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN PHƯỜNG BÌNH PHƯỚC

Căn cứ Điều 57, Điều 68, Điều 70, Điều 78, Điều 85 Luật Xử lý vi phạm hành chính (sửa đổi, bổ sung năm 2020 và năm 2025);

Căn cứ Luật Đất đai ngày 18/01/2024;

Căn cứ Nghị định số 118/2021/NĐ-CP ngày 23/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xử lý vi phạm hành chính;

Căn cứ Nghị định số 16/2022/NĐ-CP ngày 28/01/2022 của Chính phủ Quy định xử phạt vi phạm hành chính về xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 102/2024/NĐ-CP ngày 30/7/2024 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị định số 123/2024/NĐ-CP ngày 04/10/2024 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực đất đai;

Căn cứ Nghị định số 68/2025/NĐ-CP ngày 18/3/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 118/2021/NĐ-CP ngày 23/12/2021 của chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành luật xử lý vi phạm hành chính;

Căn cứ Nghị định số 189/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025 của Chính phủ quy định chi tiết luật xử lý vi phạm hành chính về thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính;

Căn cứ Nghị định số 190/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 118/2021/NĐ-CP ngày 23/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành luật xử lý vi phạm hành chính được sửa đổi, bổ sung theo Nghị định số 68/2025/NĐ-CP ngày 18/3/2025 của Chính phủ và Nghị định số 120/2021/NĐ-CP ngày 24/12/2021 của Chính phủ quy định chế độ áp dụng biện pháp xử lý hành chính giáo dục tại xã, phường, thị trấn;

Căn cứ Biên bản vi phạm hành chính số 55/BB-VPHC do Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị lập ngày 05/5/2026;

Căn cứ Quyết định số 4242/QĐ-GQXP ngày 29/12/2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường Bình Phước về việc giao quyền xử phạt vi phạm hành chính cho ông Đào Đình Chí - Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường;



Theo đề nghị của Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị tại Tờ trình số 1321/TTr-KTHT&ĐT ngày 10/5/2026.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1.

1. Xử phạt vi phạm hành chính đối với ông (bà) có tên sau đây:

- Họ và tên: **Đỗ Thành Công** - Giới tính: Nam
- Ngày, tháng, năm sinh: 02/02/1975 - Quốc tịch: Việt Nam
- Nghề nghiệp: Nhân viên.

- Nơi ở hiện tại: Khu phố Thanh Bình, phường Bình Phước, thành phố Đồng Nai.

- Số định danh cá nhân/Hộ chiếu: 070075003455; ngày cấp: 28/6/2021; nơi cấp: Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội.

2. Đã thực hiện hành vi vi phạm hành chính:

(1) Tổ chức thi công xây dựng công trình khác diện tích 1137,5m² không có giấy phép xây dựng mà theo quy định phải có giấy phép xây dựng (tổ chức thi công xây dựng công trình khung, cột thép, nền bê tông không có giấy phép xây dựng, trong đó 350m² xây dựng trên diện tích đất ở và 787,5m² xây dựng trên diện tích đất trồng cây lâu năm).

(2) Chuyển đất nông nghiệp không phải là đất trồng lúa, không phải là đất lâm nghiệp sang đất phi nông nghiệp (không phải đất ở) thuộc địa giới hành chính của phường mà không được cơ quan Nhà nước có thẩm quyền cho phép với diện tích 787,5m² trên đất trồng cây lâu năm.

Vi phạm tại thửa đất số 92, tờ bản đồ số 182, địa chỉ thửa đất: Khu phố Thanh Bình, phường Bình Phước, thành phố Đồng Nai (Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất số AA 06157571, số vào sổ cấp Giấy chứng nhận: CN 7260 do Văn phòng đăng ký đất đai Chi nhánh Đồng Xoài cấp ngày 16/4/2026).

3. Quy định tại:

(1) Điểm b khoản 7 Điều 16 Nghị định số 16/2022/NĐ-CP ngày 28/01/2022 của Chính phủ.

(2) Điểm b khoản 1, khoản 3 Điều 10 Nghị định số 123/2024/NĐ-CP ngày 04/10/2024 của Chính phủ.

4. Các tình tiết tăng nặng: Không.

5. Các tình tiết giảm nhẹ: Không.

6. Bị áp dụng hình thức xử phạt, biện pháp khắc phục hậu quả như sau:

a) Hình thức xử phạt chính: **Phạt tiền**

Cụ thể:

- Phạt tiền **45.000.000đ** (Bốn mươi lăm triệu đồng) theo quy định tại điểm b khoản 7 Điều 16, điểm c khoản 3 Điều 4 Nghị định số 16/2022/NĐ-CP ngày 28/01/2022 của Chính phủ (Đối với hành vi vi phạm hành chính (1)).

- Phạt tiền **15.000.000đ** (Mười lăm triệu đồng) theo quy định tại điểm b khoản 1, khoản 3 Điều 10 Nghị định số 123/2024/NĐ-CP ngày 04/10/2024 của Chính phủ (Đối với hành vi vi phạm hành chính (2)).

Tổng số tiền phạt mà ông Đỗ Thành Công phải nộp vào ngân sách Nhà nước là **60.000.000đ** (Sáu mươi triệu đồng).

b) Hình thức xử phạt bổ sung: Không.

c) Biện pháp khắc phục hậu quả:

Căn cứ điểm a khoản 4 Điều 10 Nghị định số 123/2024/NĐ-CP ngày 04/10/2024 của Chính phủ, buộc ông Đỗ Thành Công khôi phục lại tình trạng ban đầu của đất trước khi vi phạm (Phá dỡ phần công trình vi phạm diện tích 787,5m² xây dựng trên đất trồng cây lâu năm) trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được Quyết định này.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Quyết định này được:

1. Giao cho ông Đỗ Thành Công là cá nhân bị xử phạt có tên tại Điều 1 Quyết định này để chấp hành.

Ông Đỗ Thành Công phải nghiêm chỉnh chấp hành Quyết định xử phạt này. Nếu quá thời hạn mà ông Đỗ Thành Công không tự nguyện chấp hành thì sẽ bị cưỡng chế thi hành theo quy định của pháp luật và cứ mỗi ngày chậm nộp tiền phạt thì cá nhân, tổ chức vi phạm phải nộp thêm 0,05% tính trên tổng số tiền phạt chưa nộp.

a) Ông Đỗ Thành Công phải nộp tiền phạt tại Phòng Giao dịch số 06 - Kho bạc Nhà nước Khu vực XVII hoặc nộp tiền phạt vào một trong các ngân hàng thương mại nơi Phòng Giao dịch số 06 - Kho bạc Nhà nước Khu vực XVII mở tài khoản: Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam - Chi nhánh Đồng Nai, Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam - Chi nhánh Đồng Nai, Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam - Chi nhánh Đồng Nai, Ngân hàng TMCP Quân đội - Chi nhánh Đồng Nai, Ngân hàng TMCP Sài Gòn - Hà Nội - Chi nhánh Đồng Nai, Ngân hàng TMCP Lộc Phát Việt Nam - Chi nhánh Đồng Nai, Ngân hàng TMCP Hàng Hải Việt Nam - Chi nhánh Đồng Nai, Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng - Chi nhánh Đồng Nai, Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Việt Nam - Chi nhánh Đồng Nai, Ngân hàng TMCP Á Châu - Chi nhánh Đồng Nai trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày nhận được Quyết định này.

b) Đối với hành vi vi phạm (1) nêu trên, ngoài việc bị phạt tiền ông Đỗ Thành Công phải hoàn thành hồ sơ đề nghị cơ quan có thẩm quyền cấp Giấy phép xây dựng trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày ban hành Quyết định này. Hết thời hạn 30 ngày, ông Đỗ Thành Công không xuất trình giấy phép xây dựng thì người có thẩm quyền xử phạt ra văn bản thông báo yêu cầu ông Đỗ Thành Công

tự phá dỡ công trình xây dựng vi phạm, trường hợp ông Đỗ Thành Công không thực hiện biện pháp tự phá dỡ công trình vi phạm thì bị cưỡng chế thi hành theo quy định của pháp luật về xử lý vi phạm hành chính theo quy định tại khoản 16, Điều 16 và Điều 81 Nghị định số 16/2022/NĐ-CP ngày 28/01/2022 của Chính phủ.

c) Ông Đỗ Thành Công có quyền khiếu nại hoặc khởi kiện hành chính đối với Quyết định này theo quy định của pháp luật.

2. Gửi cho Kho bạc Nhà nước Khu vực XVII, Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam - Chi nhánh Đồng Nai, Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam - chi nhánh Đồng Nai, Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam - Chi nhánh Đồng Nai, Ngân hàng TMCP Quân đội - Chi nhánh Đồng Nai, Ngân hàng TMCP Sài Gòn - Hà Nội - Chi nhánh Đồng Nai, Ngân hàng TMCP Lọc Phát Việt Nam - Chi nhánh Đồng Nai, Ngân hàng TMCP Hàng Hải Việt Nam - Chi nhánh Đồng Nai, Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng - Chi nhánh Đồng Nai, Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Việt Nam - Chi nhánh Đồng Nai, Ngân hàng TMCP Á Châu - Chi nhánh Đồng Nai để thu tiền phạt.

3. Gửi cho Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị phường để tổ chức thực hiện.

4. Gửi cho Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân phường để đăng tải trên Trang thông tin điện tử phường Bình Phước.

5. Gửi cho Thuế cơ sở 10 thành phố Đồng Nai, Văn phòng Đăng ký đất đai Chi nhánh Đồng Xoài, Trưởng Khu phố Thanh Bình để biết và phối hợp thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- TT Đảng ủy phường;
- TT HĐND phường;
- CT, các PCT UBND phường;
- LĐVP, CV: NC, KT;
- Lưu: VT (hồ sơ).

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Đào Đình Chí

Quyết định đã giao trực tiếp cho ông Đỗ Thành Công là cá nhân bị xử phạt vào hồi giờ phút, ngày/...../2026.

NGƯỜI NHẬN QUYẾT ĐỊNH
(Ký, ghi rõ họ và tên)



